

QUY TẮC ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG HỌC ĐỐI VỚI HỌC SINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 241/QĐ-TQT
Ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Trường TH Trần Quốc Toản)

1. Với bản thân người học.

- Tích cực rèn luyện phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị, trung thực và khiêm tốn;
- Chấp hành tốt pháp luật; quy định về trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông;
- Nghiêm túc, trung thực trong học tập, không vi phạm quy chế kiểm tra, thi cử; tích cực tham gia đấu tranh, phòng chống tệ nạn xã hội và phòng chống tiêu cực trong học tập, kiểm tra, thi cử;
- Phải có ý thức phấn đấu không ngừng vươn lên trong học tập; biết tự học, tự nghiên cứu;
- Không được nói dối hoặc bao che những khuyết điểm của người khác;
- Đi học, tham gia các buổi tập trung, họp đoàn, ngoại khóa phải đúng giờ; tác phong nhanh nhẹn, không hò hét, hô gọi nhau ầm ĩ, đồng phục đúng theo quy định của trường. Không đi, đứng, leo trèo, ngồi lên lan can, bàn học, không bê cành, hái lá, ngắt hoa,... Có ý thức giữ gìn cơ sở vật chất, cây xanh của nhà trường;
- Đến trường trang phục phải đúng qui định: Trang phục phải sạch sẽ, gọn gàng, giản dị thích hợp với lứa tuổi; thuận tiện cho việc học tập, sinh hoạt ở nhà trường; đi học phải mặc đúng trang phục đúng quy định;... không nhuộm tóc khác màu đen, không trang điểm lòe loẹt; tóc phải gọn gàng; học sinh nam không được để tóc dài, đầu tóc phân cảm như cạo trọc, hớt tóc để bùm, đeo khuyên tai, không sơn móng chân, móng tay, để móng tay quá dài; không dán hoặc xăm hình,...

2. Với bạn bè.

- Tôn trọng bạn bè, biết chia sẻ, động viên, giúp đỡ bạn bè vươn lên trong học tập và rèn luyện. Không được bao che khuyết điểm cho nhau; không được có những hành động phân biệt đối xử, vu khống, nói xấu bạn bè;
- Đối thoại, nói chuyện, trao đổi với bạn bè đảm bảo chân thành, thẳng thắn, cởi mở, ôn tồn; không cãi vã, chê bai, xúc phạm, nói tục,... Biết lắng nghe tích cực và phản hồi mang tính xây dựng khi thảo luận, tranh luận;

- Chào hỏi, xưng hô với bạn bè đảm bảo thân mật; không gọi tên bạn gắn với những khiếm khuyết ngoại hình hoặc đặc điểm cá biệt về tính nết;

- Không sử dụng mạng internet, mạng xã hội... để nói xấu, tuyên truyền nhằm bôi nhọ, kích động hận thù đối với người khác.

3. Với nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động trong nhà trường

- Có thái độ tôn trọng, lễ phép với thầy, cô giáo, nhân viên nhà trường; Trong việc chào hỏi, xưng hô với thầy cô giáo, nhân viên trong nhà trường khách đến thăm, làm việc với nhà trường: Đảm bảo kính trọng, lịch sự, lễ phép; Không được có những hành động, cử chỉ, lời nói thiếu chuẩn mực đạo đức, vô lễ với thầy, cô và người lớn tuổi;

- Không được có những hành vi xúc phạm nhân phẩm, danh dự của thầy, cô giáo, nhân viên nhà trường;

4. Với khách và người lớn tuổi.

- Khi có khách đến thăm trường, học sinh phải biết chào hỏi lịch sự; hướng dẫn tận tình khi khách cần giúp đỡ;

- Lễ phép, kính trọng và vâng lời người lớn tuổi; biết kính trên nhường dưới;

- Giúp đỡ người lớn tuổi khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

5. Với gia đình.

- Ứng xử trong xưng hô, mời, gọi đảm bảo sự kính trọng, lễ phép, thương yêu, quan tâm đến mọi người trong gia đình;

- Khi đi đâu phải xin phép cha, mẹ; khi người lớn hỏi phải trả lời lễ phép, nhẹ nhàng, rõ ràng;

- Không nói chen ngang khi bố, mẹ nói chuyện với khách;

- Có ý thức giúp đỡ bố mẹ những công việc vừa sức và biết tự phục vụ bản thân trong sinh hoạt hằng ngày.

6. Với môi trường sống và học tập.

- Có ý thức bảo vệ, giữ gìn các công trình văn hóa, các di tích lịch sử ở địa phương, bản sắc dân tộc; biết uống nước nhớ nguồn, nhớ ơn những người đã có công với đất nước, với nhân dân;

- Tìm hiểu, giữ gìn và phát huy truyền thống địa phương, truyền thống nhà trường.

- Biết cách bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho bản thân, tham gia học hỏi, rèn luyện kỹ năng sống;

- Có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ cơ sở vật chất, xây dựng và giữ gìn trường, lớp học xanh - sạch - đẹp, không xả rác trong sân trường, quan tâm chăm sóc các công trình thanh niên, công trình măng non.

- Sử dụng an toàn và tiết kiệm điện, nước, trang thiết bị của nhà trường;

7. Với cộng đồng xã hội.

7.1. Đối với nhân dân, láng giềng nơi cư trú.

- Ứng xử trong giao tiếp đảm bảo lễ phép; ân cần giúp đỡ, hỏi thăm, chia sẻ chân tình, không cãi cọ, xích mích, trả thù;

- Ứng xử trong sinh hoạt đảm bảo tôn trọng sự yên tĩnh chung, không gây mất trật tự an ninh, không gây ồn ào, mất vệ sinh chung.

7.2. Ở nơi công cộng.

- Cử chỉ, hành động lịch thiệp; biết nói xin lỗi khi làm phiền và cảm ơn khi được giúp đỡ; không làm ồn ào, ngó nghiêng, chỉ trích, bình phẩm xấu người khác;

- Khi muốn hỏi đường phải dừng và xuống xe, gỡ khăn che mặt, cởi kính râm, chào, hỏi lễ phép,...

- Khi giải quyết những bất đồng, mâu thuẫn đảm bảo từ tốn, có lý có tình, không kiêu căng, thách thức, hiếu thắng; biết lắng nghe tích cực và góp ý mang tính xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết.

7.3. Ở trong lớp học.

- Thực hiện tốt nội quy nhà trường, lớp học;

- Khi trao đổi, thảo luận về nội dung bài giảng đảm bảo thái độ cầu thị, tôn trọng ý kiến người khác, không gay gắt, chê bai, mỉa mai những ý kiến khác với ý kiến bản thân;

- Khi giáo viên giảng bài, đảm bảo tư thế, tác phong nghiêm túc, trật tự, tôn trọng thầy giáo, cô giáo và bạn cùng lớp; không làm các cử chỉ như: vò đầu, gãi tai, ngoáy mũi, quay ngang, quay dọc, phát ngôn tùy tiện, nhòai người, gục đầu, rời khỏi chỗ; không sử dụng phương tiện liên lạc cá nhân, công nghệ (*điện thoại, máy nghe nhạc, máy chơi game,...*);

7.4. Đối với thực hiện an toàn giao thông.

- Hiểu biết đầy đủ, đúng các quy định của pháp luật; tự giác và chấp hành nghiêm chỉnh các qui định của pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông;

- Khi tham gia giao thông phải có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng; tôn trọng nhường nhịn, giúp đỡ người khác;

- Tự giác chấp hành quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông cả khi không có lực lượng chức năng tuần tra, kiểm soát trên đường;

- Thực hiện các qui định, nội qui tại nơi công cộng như: bến xe, bến tàu, bến phà, nhà ga, sân bay và trên các phương tiện giao thông công cộng.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT huyện (Báo cáo);
- Như Điều 1 (Thực hiện);
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG